



ASEAN主要国産業財産権データベース調査

特許・実案(小特許)

アジア特許情報研究会
中西 昌弘

特実検索サイト概略紹介

配布資料では6か国のサイトを紹介していますが、今日はリニューアルされたサイト(ID・MY・PH)に絞ってお話しします。

検索サイト画面遷移 @ ID

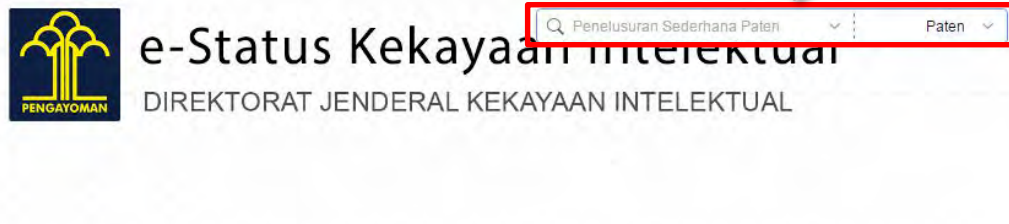
特許庁トップページ



<http://dgi.go.id/>

2016年12月フルモデルチェンジ

検索サイト



検索に使うのは
この小窓だけ

ハイウェイを探し回っても
どこにもリンクしません

すべてページ番号未修正



<http://e-statushki.dgi.go.id/>

報告書参照: ID(27)

詳細はインドネシア調査報告書の
27ページを参照してください

【文献選択】

Penelusuran Sederhana Paten Paten

表示	説明
Paten	特許・実案
Merek	商標
Desain Industri	意匠
Hak Cipta	著作権

Patent
Merek
Desain Industri
Hak Cipta

まずは検索
文献を選択

【簡易検索】

keyboard Paten

検索する文字列を入力して
虫メガネをクリック

詳細検索(構造検索)

Penelusuran Sederhana Paten Paten

Penelusuran Terstruktur Paten

Cari Berdasarkan Nomor

Nomor Permohonan Paten : Nomor Paten :
Nomor IPC : Nomor Prioritas :
Nomor Urut Permohonan : Nomor Pengumuman :
Nomor Urut Permohonan Nomor Urut Permohonan

Cari Berdasarkan Teks

Judul Permohonan : Abstrak :
Judul Permohonan Abstrak

Nama Inventor : Nama Pemegang Paten :
Nama Inventor Nama Pemegang Paten

Nama Konsultan Paten : Klaim :
Nama Konsultan Paten Klaim

Cari Berdasarkan Tanggal

Tahun Permohonan : Tanggal Penerimaan :
Tahun Permohonan Dan Sampai

Tanggal Pengumuman : Tanggal Kepemilikan :
Dan Sampai Dan Sampai

Tanggal Pemberian : Tanggal Kadaluarsa :
Dan Sampai Dan Sampai

Cari Berdasarkan Lokasi

Asal Permohonan : Kewarganegaraan Inventor :
Pilih Asal Permohonan Pilih Kewarganegaraan Inventor

Kewarganegaraan Pemilik Paten : Kewarganegaraan Konsultan Paten :
Pilih Kewarganegaraan Pemilik Paten Pilih Kewarganegaraan Konsultan Paten

Search Cancel

各フィールドを検索できます

特記事項@ID

- 旧システムより少々操作性が改善した程度
- 法律状態によって検索できない案件は旧システムと同様
- 5月2日時点で、特実全収録件数125,183件、検案件数68,787件と約55%
- 相変わらず「Klaim」フィールドは請求項の数を検索
- ようやく日付「範囲」検索が可能に
- 旧システムでリンクできた公報PDFが新システムには引き継がれず
- 逆に旧システムではリンクされなかった公報PDFにリンク

検索・表示フィールド@ID (1/2)

同国の検索サイト(フィールド検索画面)で検索できる項目、個別案件詳細画面で表示される項目の一覧を下表に記します。

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
1	法律状態		<input type="radio"/>		STATUS
2	出願番号	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nomor Permohonan	NOMOR PERMOHONAN
3	登録番号	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nomor Paten	NOMOR PATEN
4	IPC	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	IPC	IPC
5	優先権番号	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nomor Prioritas	PRIORITAS
6	出願番号連番部	<input type="radio"/>		Nomor Urut Permohonan	
7	公開番号	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nomor Pengumuman	
8	発明の名称	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Judul	JUDUL
9	請求項の数	<input type="radio"/>		Klaim	
10	要約	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Abstrak	ABSTRAK
11	発明者名	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nama Inventor	NAMA PENEMU
12	出願人・権利者名	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nama Pemegang Paten	NAMA PEMILIK
13	代理人名	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Nama Konsultan	NAMA KONSULTAN
14	発明者国籍	<input type="radio"/>		Kewarganegaraan Inventor	
15	出願人・権利者国籍	<input type="radio"/>		Asal Permohonan	

検索・表示フィールド@ID (2/2)

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
16	代理人国籍	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Kewarganegaraan Konsultan	ALAMAT KONSULTAN
17	出願年	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tahun Permohonan	
18	出願日	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tanggal Penerimaan	TANGGAL PENERIMAAN
19	公開日	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tanggal Pengumuman	TANGGAL PENGUMUMAN
20	権利開始日	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tanggal Kepemilikan	TANGGAL KEPEMILIKAN
21	登録日	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tanggal Pemberian	TANGGAL PENDAFTARAN
22	権利抹消日	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Tanggal Kadaluarsa	TANGGAL KADALUARSA
23	優先権日		<input type="radio"/>		PRIORITAS
24	A公報PDF		<input type="radio"/>		PUBLIKASI A
25	B公報PDF		<input type="radio"/>		PUBLIKASI B
26	書誌PDF		<input type="radio"/>		EKSPOR PDF

検索サイト画面遷移 @ PH

特許庁トップページ

2017年1月マイナーチェンジ

GOVPH HOME ABOUT US SERVICES LAWS LINKS CONTACT US Search

IP PHL Republic of the Philippines INTELLECTUAL PROPERTY OF THE PHILIPPINES

Patent
Design
Utility Model
Trademark
Copyright
IP Cases
IP Business
e-Services
IP Satellite Office
Library

BLA Hearing Schedule
e-Gazette Patent
e-Gazette Trademarks
IP Case Library
IPOP HL Patent Search
ASEAN Designview
Technology Transfer (Publication)
Trademark Search - WIPO Global Brand
TM View - ASEAN
eTMfile
eIDfile
eUMfile
eInventionFile

検索画面

IPOP HL PATENT SEARCH
INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF THE PHILIPPINES

OLD FILE NO.
NEW FILE NO. PH Invention
INVENTOR
APPLICANT/ASSIGNEE
COUNTRY Any
TITLE
ABSTRACT
INTERNATIONAL PUBLICATION NO.
INTERNATIONAL PUBLICATION DATE
SEARCH
DOCUMENTS FOUND:

FOR ADVANCE USERS
LOCARNO
IPC

<http://www.ipophil.gov.ph/>

報告書参照: PH(20~21)

<http://onlineservices.ipophil.gov.ph/ipophilsearch/PHLPatentSearch.aspx>

検索サイト変更点@PH

玄関のペンキを塗り替えた程度のマイナーチェンジ。検索結果表示は変更なし。

【旧サイト】

The screenshot shows the old search interface. It features a header with 'IPOPATENT SEARCH' and 'INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF THE PHILIPPINES'. Below the header is a search form with various input fields: 'OLD FILE NO.', 'NEW FILE NO. PH' (with a dropdown menu set to 'Invention'), 'INVENTOR', 'APPLICANT/ASSIGNEE', 'TITLE', 'ABSTRACT', 'INTL. PUB. NO.', and 'INTL. PUB. DATE'. There is also a 'FOR ADVANCE USERS' section with 'LOCARNO' and 'IPC' fields. A 'SEARCH' button and a 'DOCUMENTS FOUND:' field are at the bottom. The footer contains 'Copyright 2015. All Rights Reserved.'

【新サイト】

The screenshot shows the new search interface. It has a similar layout to the old one but includes a 'COUNTRY' field with a dropdown menu set to 'Any'. The 'FOR ADVANCE USERS' section remains. The 'SEARCH' button and 'DOCUMENTS FOUND:' field are present. The footer is not visible in this screenshot.

検索項目名	旧サイト	新サイト
OLD FILE NO	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
NEW FILE NO	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
INVENTOR	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
OWNER	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
COUNTRY	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
TITLE	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
ABSTRACT	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
INTL.PUB.NO.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
INTL.PUB.DATE	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
LOCARNO	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
IPC	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

「COUNTRY」って何？
優先国、それとも出願人国籍？

検索サイト変更点 @ PH

COUNTRYの素性を解明すべく出願番号年号が2010の特許案件について検索してみました。

COUNTRY

選択肢	件数	
Any	2,323	全部で2,323件が収録されている様子
JP	403	まあ、こんな程度なのかな？
US	784	
AT	2,323	ひょっとして全文から単に英単語を完全一致検索している？
IN	2,323	
MY	2,323	
IS	1	仮説すら思いつきません

「Any」以外は使わないことをお勧めします。

検索・表示フィールド@PH

同国検索サイトでの検索・表示項目の一覧です。

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
1	旧形式出願番号	○	○	OLD FILE NO	OLD FILE NO
2	新形式出願番号	○	○	NEW FILE NO	FILE NO
3	出願日		○		FILING DATE
4	公開公報発行日		○		PUBLICATION DATE
5	登録日		○		ISSUED DATE
6	発明者	○	○	INVENTOR	INVENTOR/S
7	出願人・権利者	○	○	OWNER	OWNER/S
8	国(詳細不明)	○		COUNTRY	
9	発明の名称	○	○	TITLE	TITLE
10	要約	○	○	ABSTRACT	ABSTRACT
11	国際公開番号	○		INTL.PUB.NO.	
12	国際公開日	○		INTL.PUB.DATE	
13	ロカルノコード	○		LOCARNO	
14	IPC	○		IPC	
15	法律状態		○		STATUS
16	公報PDFリンク		○		LINK/S
17	書誌		○		BD - Bibliographic Data
18	要約		○		AB - Abstract
19	請求項		○		CL - Claims
20	詳細な説明		○		DE - Description
21	図面		○		DR - Drawing

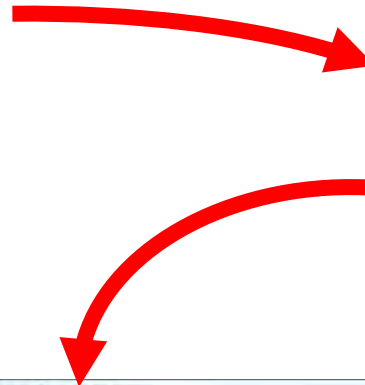
検索サイト画面遷移 @ VN IPLib

特許庁トップページ

Độc quyền
Cứu hộ Mìn
Chức năng nhiệm vụ
Link từ các nước
Hành văn bằng đơn
Bắt đầu tháng kể
VNOIPO Cục SHTT Chi
Trạm và Sở HSH
VNOIPO Cục SHTT Chi
Trạm và Sở HSH
Tư vấn & ủy thác
Văn bản pháp quy
Hành động xử lý khiếu nại

TIN TỨC & SỰ KIỆN
CỤC SHTT TỔ CHỨC TUẦN LỄ "SỞ HỮU TRÍ TUỆ THỨC DẬY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO" HƯỚNG ƯỖNG NGAY SHIT THẾ GIỚI
Cục Sở hữu trí tuệ tích cực tổ chức các hoạt động nhằm hưởng ứng Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4...
ĐÀO HỒ CHÉ DẪN ĐỊA LÝ "QUẢNG NINH" CHO SẢN PHẨM CÓN NGÂN
Ngày 19 tháng 3 năm 2014, Cục SHTT đã ban hành Quyết định số 723/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00041...
CUỘC THI HOẠT HÌNH ASEAN 2014
Nhóm công tác ASEAN và Hợp tác Sở hữu trí tuệ (AWOIPIC) tổ chức Cuộc thi sáng tác phim hoạt hình về quyền tác giả của ASEAN năm 2014...
Cuộc thi thiết kế Infographic về sở hữu trí tuệ
Cục Sở hữu trí tuệ phát động cuộc thi "Thiết kế infographic về sở hữu trí tuệ" năm 2014...

THÔNG BÁO
Tổ chức Hội nghị Toàn quốc và sơ thảo tri tuệ năm 2013 tại Thành phố Hồ Chí Minh...



Trang chủ | Liên hệ | Sơ đồ website | English

Trang chủ | Trợ giúp | Giới thiệu

Tạo truy vấn tìm kiếm sáng chế

Tên trường	Biểu thức	Ví dụ
Ngày công bố đơn	>=	Tên sáng chế:*máy cất lửa
Và Ngày công bố đơn	<=	Thông tin tóm tắt:*nông nghiệp*
Và IPC	=	IPC: F21F*
Và Tên người nộp đơn	=	Người nộp đơn:*Phạm văn A*

Tìm kiếm | Thiết lập lại

Lưu ý: Hệ thống chỉ cho phép hiển thị 1000 bản ghi

検索画面

Trang chủ | Trợ giúp | Giới thiệu

Tạo truy vấn tìm kiếm sáng chế

Tên trường	Biểu thức	Ví dụ
Ngày công bố đơn	>=	Tên sáng chế:*máy cất lửa
Và Ngày công bố đơn	<=	Thông tin tóm tắt:*nông nghiệp*
Và IPC	=	IPC: F21F*
Và Tên người nộp đơn	=	Người nộp đơn:*Phạm văn A*

Tìm kiếm | Thiết lập lại

Lưu ý: Hệ thống chỉ cho phép hiển thị 1000 bản ghi

検索・表示フィールド@VN IPLib (1/3)

IPLibサイトで検索できる・表示される項目、およびその項目名の原語表記・英語表記を一覧に示します。

No.	項目	検索	表示	検索項目名		表示項目名	
				原語表記	英語表記	原語表記	英語表記
1	発明の名称	○	○	Tên sáng chế	Title of invention	(54) Tên sáng chế	(54) Title
2	発明の名称あるいは要約	○	○	Tên hoặc Tóm tắt sáng chế	Title or Abstract text	(57) Tóm tắt sáng chế	(57) Abstract
3	IPC	○	○	IPC	IPC	(51) IPC	(51) IPC
4	出願番号	○	○	Số đơn	Application No	(21) Số đơn	(21) Application Number
5	出願日	○	○	Ngày nộp đơn	Filing Date	(22) Ngày nộp đơn	(22) Filing Date
6	公開公報番号	○	○	Số công bố đơn	Publication A Number	(11) Số công bố đơn	(11) Publication Number
7	公開公報発行日	○	○	Ngày công bố đơn	Publication A Date	(43) Công bố đơn	(43) PubA
8	優先権番号	○	○	Số đơn ưu tiên	Priority No	(30) Đơn ưu tiên	(30) Priority Number
9	優先日	○		Ngày ưu tiên	Priority Date		
10	優先国コード	○		Mã nước ưu tiên	Priority Country code		

検索・表示フィールド@VN IPLib (2/3)

No.	項目	検索	表示	検索項目名		表示項目名	
				原語表記	英語表記	原語表記	英語表記
11	出願人名	○	○	Tên người nộp đơn	Applicant Name	(71) Người nộp đơn	(71) Applicant Name
12	出願人住所	○	○	Địa chỉ người nộp đơn	Applicant Address		
13	出願人国籍コード	○		Mã quốc gia người nộp đơn	Applicant Country Code		
14	出願人州コード	○		Mã tỉnh của người nộp đơn	Applicant Province Code		
15	発明者名	○	○	Tên tác giả sáng chế	Inventor Name	(72) Tác giả sáng chế	(72) Inventor Name
16	発明者国籍コード	○		Quốc tịch của tác giả	Inventor Country Code		
17	代理人名	○	○	Đại diện SHTT (Tên ngắn)	IP Agent Short Name	(74) Đại diện SHTT	(74) Agency Name
18	PCT出願番号	○	○	Số đơn quốc tế	PCT number	(86) Số PCT	(86) PCT Number
19	PCT出願日	○		Ngày nộp đơn quốc tế	PCT date		
20	国際公開番号	○	○	Số công bố đơn quốc tế	PCT Publication Number	(87) Số công bố đơn quốc tế	(87) International App.Number
21	国際公開日	○		Ngày công bố đơn quốc tế	PCT Publication Date		

検索・表示フィールド@VN IPLib (3/3)

No.	項目	検索	表示	検索項目名		表示項目名	
				原語表記	英語表記	原語表記	英語表記
22	実体審査請求日	○	○	Ngày yêu cầu xét nghiệm nội dung	SE Request Date	Ngày yêu cầu xét nghiệm nội dung	Substantive Exam Request Date
23	登録番号	○	○	Số bằng	Registration Number	(11) Số bằng	(11) Registration Number
24	登録日		○			(15) Ngày cấp	(15) Registration Date
25	登録公報発行日	○	○	Ngày công bố bằng	Registration Publication Date	(45) Công bố bằng	(45) PubB Date
26	権利者	○	○	Tên chủ văn bằng	Right Holder Name	(73) Chủ bằng	(73) Right Holder Name
27	権利者住所	○	○	Địa chỉ chủ văn bằng	Right Holder Address		
28	権利者国籍コード	○		Mã nước của chủ văn bằng	Country code of Right Holder		
29	権利者州コード	○		Mã tỉnh của chủ văn bằng	Province code of Right Holder		
30	元出願番号		○			(62) Số đơn gốc	(62) Original App.Number
31	分割出願番号		○			(67) Số đơn giải pháp	(67) Divided App.Number

検索サイト画面遷移 @ VN DigiPat

簡易検索画面

The screenshot shows the header of the Vietnam DigiPat website with the logo and text: "CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM" and "Việt Nam DigiPat - Thư viện số về Bằng Sáng chế của Việt Nam". Below the header, there is a section titled "Tìm kiếm đơn giản" (Simple search) with a search input field, a dropdown menu for "Điều kiện tìm kiếm" (Search conditions) set to "Tiêu đề hoặc Mô tả" (Title or Description), and buttons for "Tìm kiếm" (Search) and "Thiết lập lại" (Reset).

フィールド検索画面

The screenshot shows the header of the Vietnam DigiPat website. Below the header, there is a section titled "Tìm kiếm nâng cao" (Advanced search) with a table of search fields. The table has two columns: "Tên trường" (Field name) and "Biểu thức" (Expression). The fields are: IPC, Tên sáng chế, Mô tả, Tóm tắt, and Yêu cầu bảo hộ. Each field has a dropdown menu and a search icon. Below the table, there are buttons for "Tìm kiếm" (Search) and "Thiết lập lại" (Reset).

トップページからのリンクは
存在せず、直接簡易検索画
面にアクセス

<http://digipat.noip.gov.vn/>

検索・表示フィールド@VN DigiPat (1/2)

DigiPatサイトで検索できる項目・表示される項目、およびその項目名(原語表記のみ)を一覧に示します。

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
1	IPC	○	○	IPC	(51) IPC
2	発明の名称	○	○	Tên sáng chế	(54) Tên sáng chế
3	詳細な説明	○	○	Mô tả	Bản mô tả
4	要約	○	○	Tóm tắt	(57) Tóm tắt
5	請求項	○	○	Yêu cầu bảo hộ	Yêu cầu bảo hộ
6	出願日	○	○	Ngày nộp đơn	(22) Ngày nộp đơn
7	出願番号	○	○	Số đơn	(21) Số đơn
8	PCT出願番号	○	○	Số đơn PCT	(86) Số và ngày nộp đơn PCT
9	PCT出願日	○	○	Ngày nộp đơn PCT	
10	優先権番号	○	○	Số đơn ưu tiên	(30) Số đơn và ngày ưu tiên
11	優先日	○	○	Ngày ưu tiên	
12	出願人	○	○	Người nộp đơn	(73) Chủ bằng
13	発明者	○	○	Tác giả	(72) Tác giả
14	登録番号	○	○	Số bằng	(11) Số bằng
15	登録日	○		Ngày cấp bằng	
16	登録公報発行日		○		(45) Ngày công bố

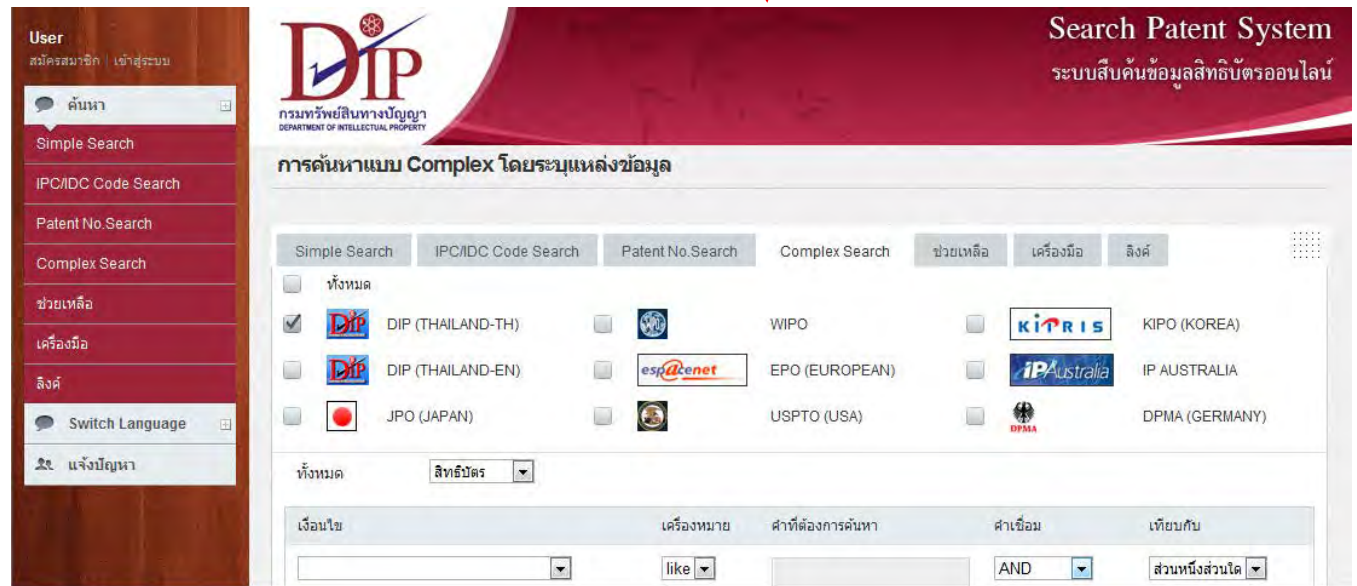
検索・表示フィールド@VN DigiPat (2/2)

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
17	権利者コード	○		Mã đại diện	
18	権利者 州都市 コード	○		Mã Tỉnh/TP của người ND	
19	権利者 国コード	○		Mã nước của người ND	
20	国際公開番号	○		Số công bố QT	(87) Số và ngày công bố quốc tế
21	国際公開日	○	○	Ngày công bố QT	té
22	全書誌事項	○	○	Tất cả trang đầu	
23	全文	○	○	Toàn bộ nội dung	
24	代理人		○		(74) Đại diện

特許庁トップページ



フィールド検索画面



検索・表示フィールド@TH (1/2)

このサイトで検索できる項目・表示される項目、およびその項目名一覧です。

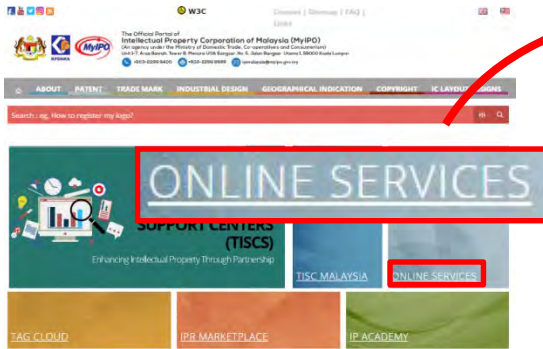
	項目	検索	表示	検索項目名 原語	検索項目名 英語	表示項目名 原語
1	IPC/IDC	○	○	สัญลักษณ์การประดิษฐ์/ ออกแบบ	IPC/IDC	IPC/ID
2	要約	○	○	บทสรุป	Abstract	บทสรุปการประดิษฐ์ซึ่งจะ ปรากฏบนหน้าประกาศ โฆษณา
3	カテゴリー	○		ประเภทสิทธิบัตร	Category	
4	出願番号	○	○	เลขที่คำขอ	Application Number	เลขที่คำขอ
5	出願日	○	○	วันที่ยื่นคำขอ	Application Date	วันที่ขอ
6	出願受領日		○			วันที่รับคำขอ
7	公開公報番号	○	○	เลขที่ประกาศโฆษณา	Publication Number	เลขที่ประกาศ
8	公開公報発行日	○	○	วันที่ประกาศโฆษณา	Publication Date	วันที่ประกาศ
9	登録番号	○	○	เลขที่สิทธิบัตร	Registration Number	เลขที่สิทธิบัตร
10	登録日	○	○	วันที่ออกสิทธิบัตร	Registration Date	วันที่จดทะเบียน
11	通知番号		○			เล่มที่ประกาศ
12	発明の名称	○	○	ชื่อสิ่งประดิษฐ์/ การ ออกแบบ	Title	ชื่อผลิตภัณฑ์/ สิ่งประดิษฐ์
13	出願人名	○	○	ชื่อผู้ขอ	Applicant	ผู้ขอจดทะเบียนสิทธิบัตร
14	出願人国籍コード	○		รหัสประเทศผู้ขอ	Applicant Country Code	
15	発明者名	○	○	ชื่อผู้ประดิษฐ์/ออกแบบ	Inventor/Designer	ผู้ประดิษฐ์/ออกแบบ
16	発明者国籍コード	○		รหัสประเทศผู้ประดิษฐ์/ ออกแบบ	Inventor/Designer Country Code	

検索・表示フィールド@TH (2/2)

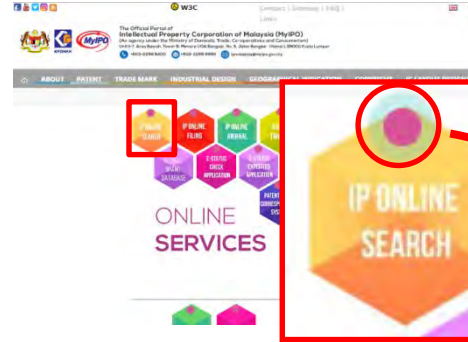
	項目	検索	表示	検索項目名 原語	検索項目名 英語	表示項目名 原語
17	第1クレーム	○	○	ข้อถือสิทธิ	Claim	ข้อถือสิทธิ (ข้อที่หนึ่ง)
18	全クレーム	○	○			ข้อถือสิทธิ (ทั้งหมด)
19	審査請求日	○		วันที่ยื่นให้ตรวจสอบ	Examination Date	
20	優先日	○		วันที่ยื่นต่างประเทศครั้งแรก	Priority Date	
21	優先権番号	○		เลขที่ยื่นคำขอต่างประเทศครั้งแรก	Priority Number	
22	優先国	○		รหัสประเทศที่ยื่นคำขอต่างประเทศครั้งแรก	Priority Country Code	
23	公報PDF フロントページリンク		○			เอกสารประกาศโฆษณา
24	代理人		○			ตัวแทน
25	法律状態		○			สถานะสุดท้าย
26	法律状態発行日		○			วันที่ตามสถานะ
27	タグ	○	○	แท็ก	Tags:	แท็ก
28	公報PDF クレームリンク		○			เอกสารข้อถือสิทธิ
29	出願書類PDF リンク		○			เอกสารแบบพิมพ์คำขอ
30	公報PDF 詳細な説明リンク		○			เอกสารรายละเอียดการประดิษฐ์

検索サイト画面遷移 @ MY

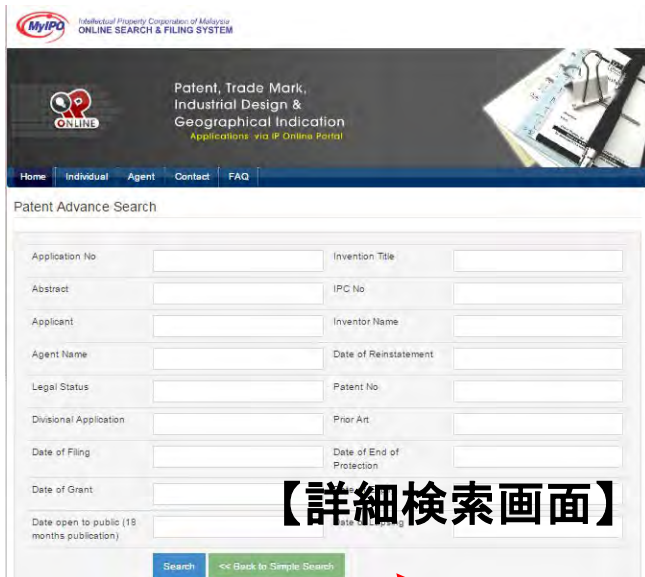
特許庁トップページ



<http://www.myipo.gov.my>



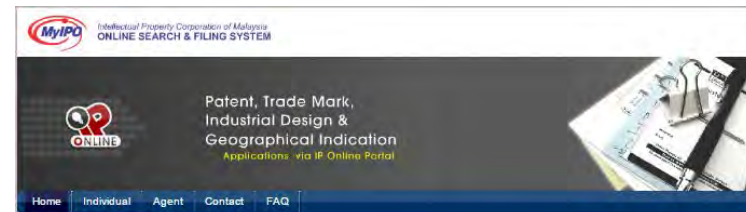
<http://www.myipo.gov.my/en/online-services/>



【詳細検索画面】



<http://onlineip.myipo.gov.my/>



Click here for Advanced Search

報告書参照: MY(22~23)

【簡易検索画面】

【簡易検索】

Patent Search

Keyword

[Click here for Advanced Search](#)

検索する文字列を入力して
Search をクリック

【詳細検索】

Patent Advance Search

Application No	<input type="text"/>	Invention Title	<input type="text"/>
Abstract	<input type="text"/>	IPC No	<input type="text"/>
Applicant	<input type="text"/>	Inventor Name	<input type="text"/>
Agent Name	<input type="text"/>	Date of Reinstatement	<input type="text"/>
Legal Status	<input type="text"/>	Patent No	<input type="text"/>
Divisional Application	<input type="text"/>	Prior Art	<input type="text"/>
Date of Filing	<input type="text"/>	Date of End of Protection	<input type="text"/>
Date of Grant	<input type="text"/>	Date of Expiry	<input type="text"/>
Date open to public (18 months publication)	<input type="text"/>	Date of Lapsing	<input type="text"/>

18種の検索フィールドが用意されていますが、現状は複数のフィールドを検索するとエラーが発生します

検索サイト画面遷移@MY

報告書作成時より「成長」しましたが、まだ半分程度しか動作しません。

検索フィールド	説明	2017/01	2017/05
Application No	出願番号	○	○
Invention Title	発明の名称	○	○
Abstract	要約	×	○
IPC No	IPC	×	△
Applicant	出願人名	○	○
Inventor Name	発明者名	○	○
Agent Name	代理人名	○	○
Date of Reinstatement	権利回復日	×	×
Legal Status	法律状態	×	×
Patent No	登録番号	○	○
Divisional Application	分割出願情報	×	×
Prior Art	先行文献	×	×
Date of Filing	出願日	×	×
Date of End of Protection	権利満了日	×	×
Date of Grant	登録日	×	×
Date of Expiry	有効期日	×	×
Date open to public (18 months publication)	公開日	×	×
Date of Lapsing	権利失効日	×	×

検索・表示フィールド@MY (1/2)

このサイトで検索できる項目、および検索結果画面の「Patent Bibliographic」・「Details」タブに表示される項目の一覧を表に示します。

	項目名	検索	Biblio	Details	検索項目名	表示項目名
1	出願番号	○	○	○	Application No	Application No
2	発明の名称	○		○	Invention Title	Invention Title
3	要約	○		○	Abstract	Abstract
4	IPC	△	○	○	IPC No	IPC No
5	出願人名	○		○	Applicant	Applicant Name(s)
6	発明者名	○	○	○	Inventor Name	Inventor(s)
7	代理人名	○		○	Agent Name	Agent
8	権利回復日	×		○	Date of Reinstatement	Date of Reinstatement
9	法律状態	○		○	Legal Status	Legal Status
10	登録番号	○	○	○	Patent No	Patent No
11	分割出願情報	×		○	Divisional Application	Divisional Application
12	先行文献	○	○	○	Prior Art	Prior Art
13	出願日	×	○	○	Date of Filing	Date of Filing
14	権利満了日	×		○	Date of End of Protection	Date of End of Protection

検索・表示フィールド@MY (2/2)

	項目名	検索	Bib	Details	検索項目名	表示項目名
15	登録日	×	○	○	Date of Grant	Date of Grant
16	有効期日	×		○	Date of Expiry	Expiry Date
17	公開日	×		○	Date open to public (18 months publication)	Date open to public (18 months publication)
18	失効日	×		○	Date of Lapsing	Date of Lapsing
19	PCT出願番号			○	PCT Application Number	PCT Application No
20	優先権情報		○	○		Priority data
21	実施権者			○		Name of licensee
22	国内移行日			○	Date Entering national phase(PCT)	Date Entering National Phase
23	譲受人			○	Name of Assignee	Assignment
24	権利回復日	×		○	Date of Reinstatement	Date of Reinstatement
25	特許証発行日			○		Date of Certificate Issued

※「検索」列の「×」は検索エラーが発生するもの、「△」は動作が一部異常なものを表します

検索サイト画面遷移 @ SG

特許庁トップページ



検索・表示フィールド@SG (1/2)

このサイトの「Boolean Search」メニューで「Patent」を対象として検索できる項目、および検索結果に表示される項目の一覧を表に示します。

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
基本書誌事項					
1	出願日	○	○	Filing Date	Filing Date
2	登録日	○	○	Grant/Registration Date	Date of Grant of Patent
3	出願番号	○	○	Application No.	Application No.
4	公開番号	○	○	Publication No.	SG Publication No.
5	UK・EP出願公報番号	○		UK or EP App No or P-No	
6	PCT出願番号	○	○	PCT Application No.	PCT Application No.
7	国際公開番号	○		PCT Publication No.	
8	IPC	○	○	IPC No.	International Patent Classification
9	優先権番号	○	○	Priority No.	Priority Claimed
10	発明の名称	○	○	Title	Title of Invention
11	出願受領日	○	○	Lodgement Date	Lodgement Date
12	最先優先日	○		Earliest Priority Date	
13	公開公報発行日		○		Date of Publication
14	分割出願		○		Divisional of
15	法律状態	○	○	Application Status	Application Status

	項目	検索	表示	検索項目名	表示項目名
出願人・権利者関連情報					
16	出願人・権利者名	○	○	Applicant/Proprietor	Sole Proprietor Or Partners' Names
17	コード	○	○		UEN / Company Code
18	国籍	○	○	Country code for Applicant/Proprietor	Country
19	州		○		State of Incorporation
20	住所		○		Address
発明者関連情報					
21	発明者名	○	○	Inventor	Name
22	住所		○		Address
23	国籍	○	○	Country code for Inventor	Country of Residence
代理人関連情報					
24	代理人名	○	○	Agent Name	Agent Name
25	コード		○		UEN / Company Code
26	代表者名		○		Representative Name
27	住所		○		Address For Service
28	代理内容		○		Action Representing
その他					
29	ケース番号 (詳細不明)	○		Case No.	
30	実施許諾用意	○		Licences of Rights	
31	中間記録		○		Other Entries

知財庁DBで侵害防止調査なんて出来るの？

JP案件の侵害防止調査

① データベース選択

- ・ 操作性・検索性能を重視して商用特許DBを選択

② 特許分類検索

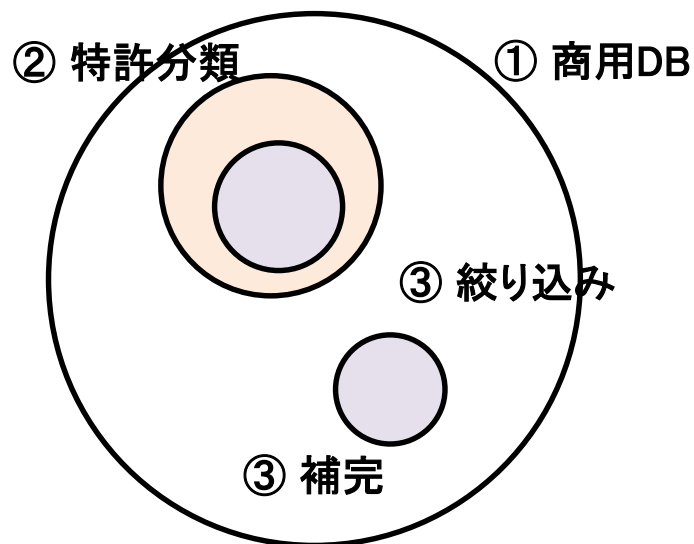
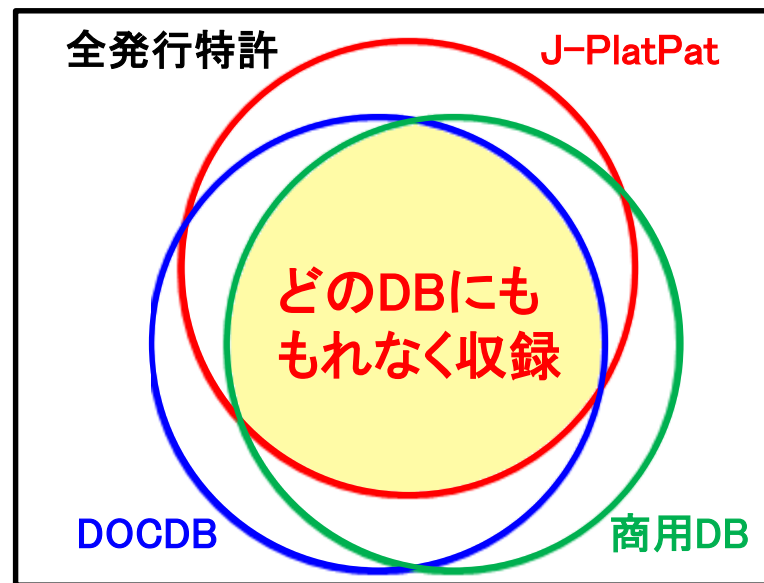
- ・ 「特許分類」を使用した案件絞り込み

③ キーワード検索：絞り込みと補完

- ・ キーワードの検索による
 - ・ 集合②の更なる絞り込み
 - ・ 集合②からもれた案件群の補完を実施し査読対象案件群を確定

④ 査読

- ・ 集合③の案件群の請求項・詳細な説明を読み込み権利範囲を特定
- ・ 自社製品(技術)の他社特許への権利侵害有無を判定



ASEAN案件の侵害防止調査

① データベース選択

- ・ レコードを最も網羅的に収録したデータベースは？
- ・ 知財庁サイトの収録は特許調査に耐えるレベルか？

② 特許分類検索

- ・ IPCによる案件絞り込みは可能か、どの程度有効か？

③ キーワード検索：絞り込みと補完

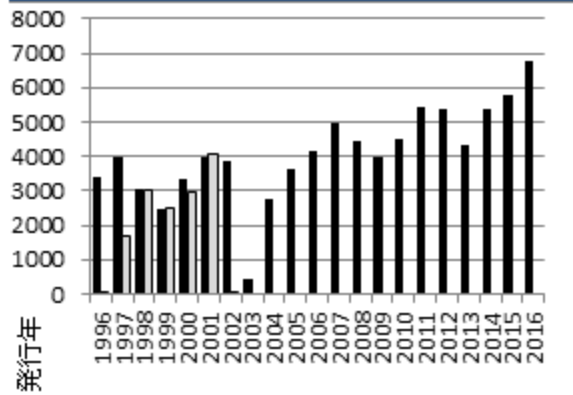
- ・ キーワード検索は可能か？
- ・ キーワード検索できる書誌要素は？
- ・ キーワード検索は、どの程度有効か？

④ 査読

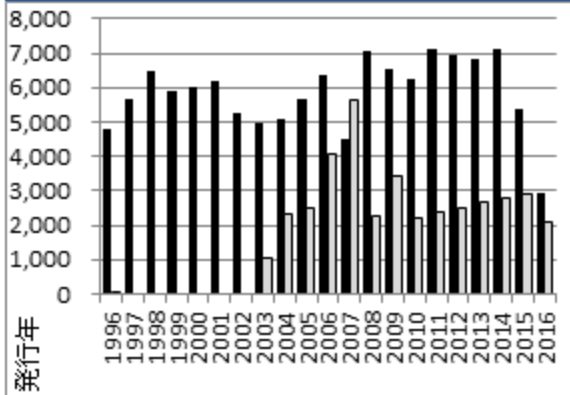
- ・ 権利範囲を特定できる情報が収録されているか？

各国知財庁サイトに収録された案件数とDOCDBとFopiser収録数を比較

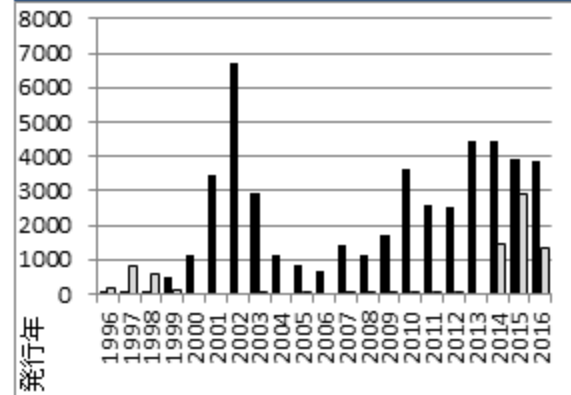
インドネシア:特許



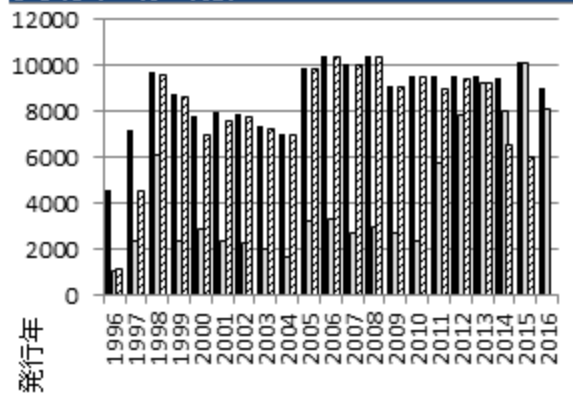
マレーシア:特許



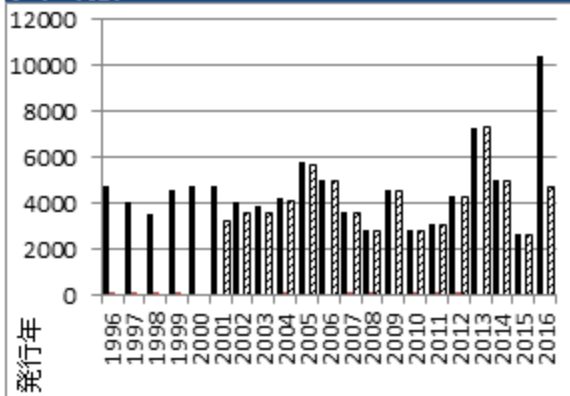
フィリピン:特許



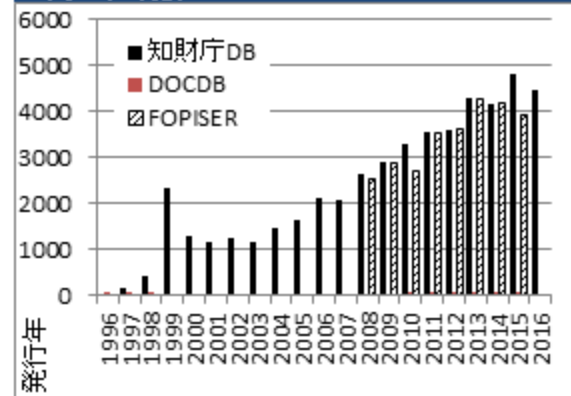
シンガポール:特許



タイ:特許

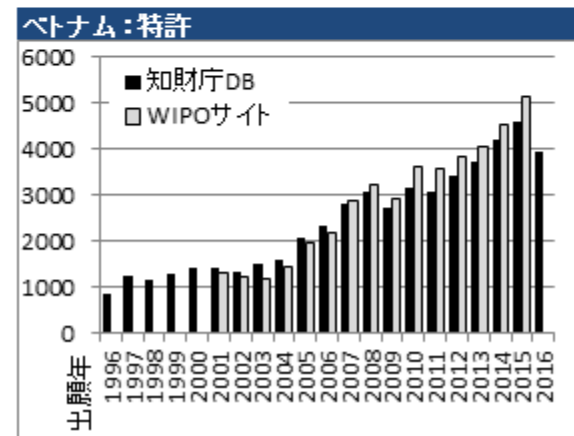
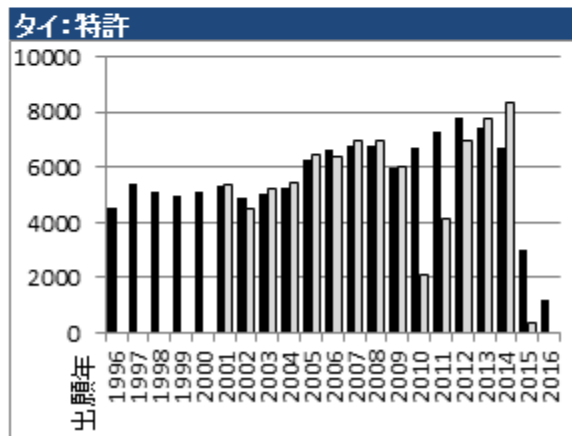
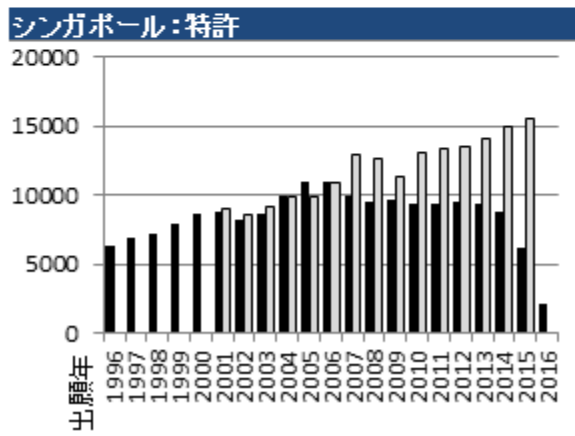
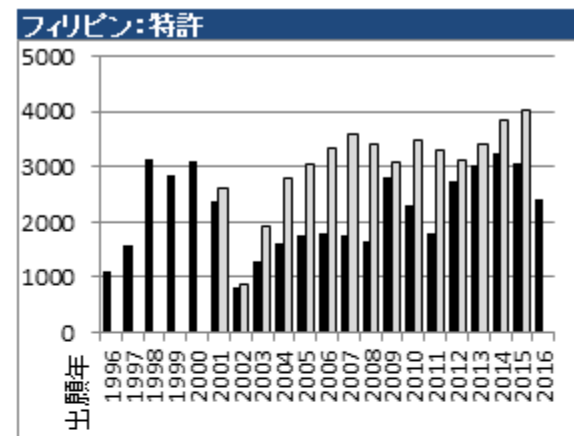
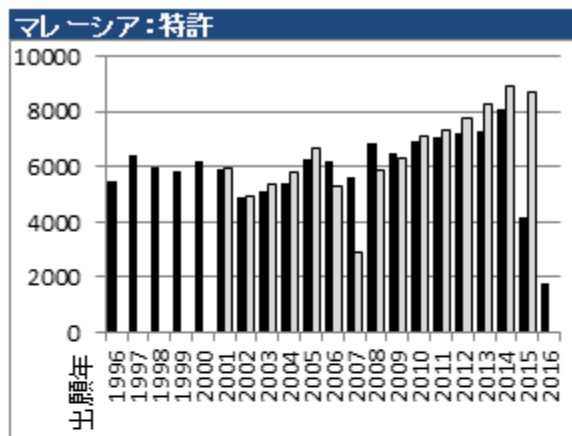
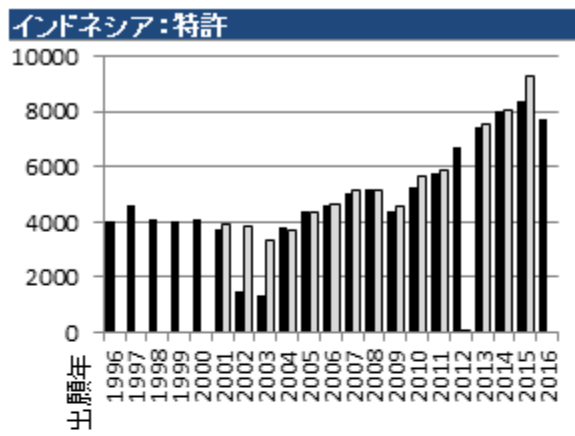


ベトナム:特許



DOCDBやDOCDBだけを情報源とする商用DBではASEAN特許調査はできず、知財庁DBに頼る必要あり。SG・TH・VNはFopiserも活用したい。

各国知財庁サイトに収録された案件数とWIPOサイト発表出願数を比較



WIPO発表数字の情報源は知財庁の年報。しかるに無視できない差異も目立つ。

各国サイトの収録網羅性を推定するために、次の指標で評価しました。

	A
1	特願2010-000001
2	特願2010-000004
3	特願2010-000005
4	特願2010-000006
5	特願2010-000007
6	特願2010-000008
7	特願2010-000010
8	特願2010-000011
9	特願2010-000012
10	特願2010-000014
11	特願2010-000017
12	特願2010-000020
.....	
842	特願2010-000989
843	特願2010-000990
844	特願2010-000991
845	特願2010-000992
846	特願2010-000993
847	特願2010-000994
848	特願2010-000995
849	特願2010-000996
850	特願2010-000997
851	特願2010-000998
852	特願2010-001000

←欠番

左図のように「特願2010」で始まる案件を全てリストアップします。出願番号が付与された後、公開前に取り下げされる案件もあるため、欠番が存在します。

←欠番

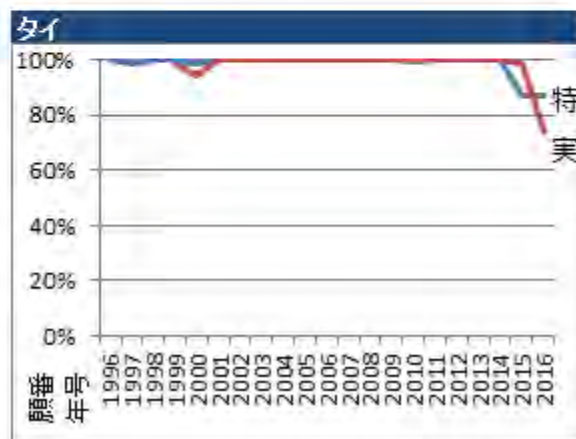
この例では「特願2010」の案件の最大の連番が1000であって、総件数が852件でした。この場合に「特願2010」の出願番号密度を85.2%と定義します。

←欠番
←欠番

.....

各国サイトのDB収録基準や公開前取り下げの比率も不明であり出願番号密度の「絶対値」は、さほど大きな意味を持ちません。しかし各年度の出願番号密度の推移(相対値)を調べると、「収録が怪しげ」かどうかを推測することができます。

各国知財庁サイト収録案件の出願番号密度。



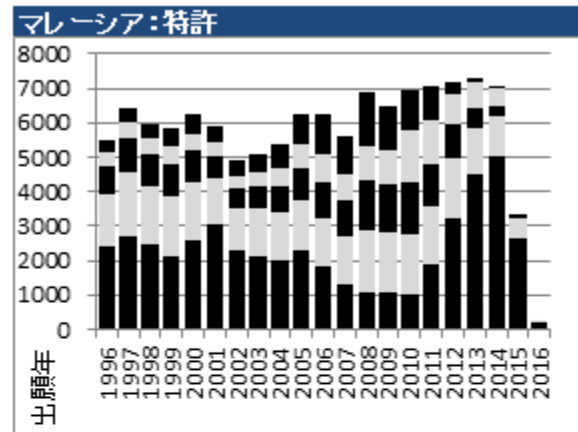
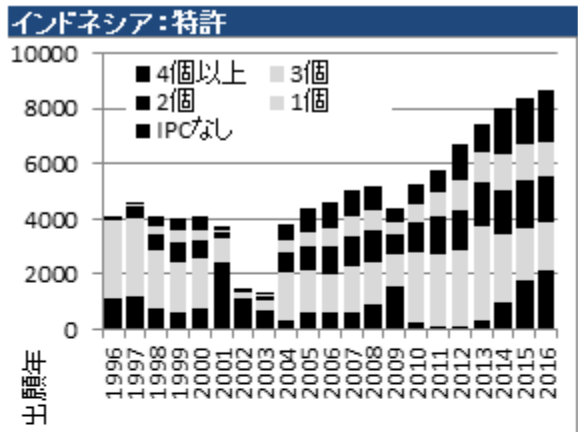
収録に懸念があるのがPHの特許系統5。ID・SGでも単年度に大きな低下が確認されるが件数の大幅低下は確認されない。PH以外は知財庁サイトの収録は大丈夫そう。

ASEAN案件の侵害防止調査

① データベース選択

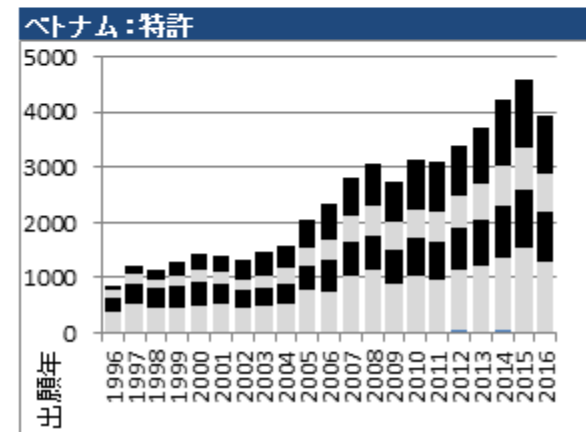
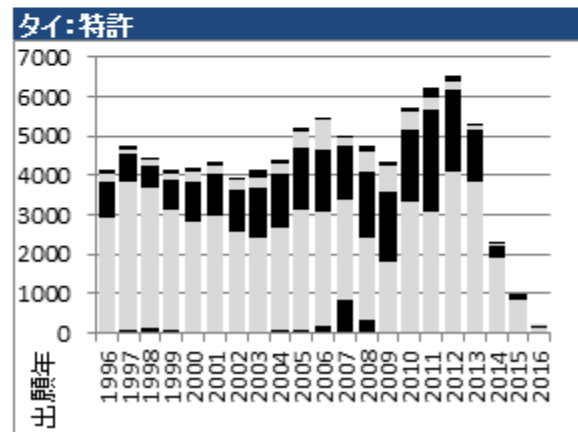
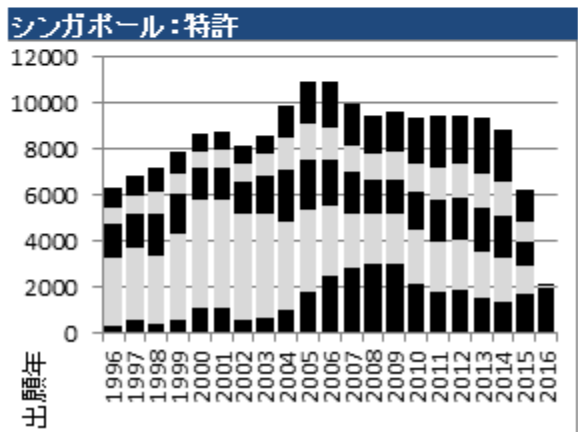
- ・ レコードを最も網羅的に収録したデータベースは？
- ・ 知財庁サイトの収録は特許調査に耐えるレベルか？
- ・ いずれの国もDOCDBでは収録不十分であり、DOCDBだけを情報源とする商用DBでは十分な侵害防止調査は不可能。
- ・ SG・TH・VNの3か国ではFopiserの併用が有効。
- ・ ただしFopiserの収録年度範囲は広くなく、情報更新が途絶えていることに注意。
- ・ PH知財庁サイトの収録には懸念があり、調査に耐えるDBは見つからない。
- ・ ID知財庁サイトに収録された案件のうち、検索される案件は55%どまり。

各国特許案件に付与されたIPCの個数を出願年別に集計したもの。サブグループまで「完備」したIPCだけを計数。

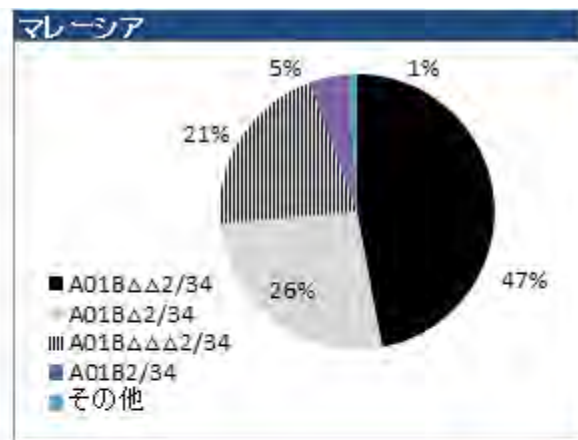
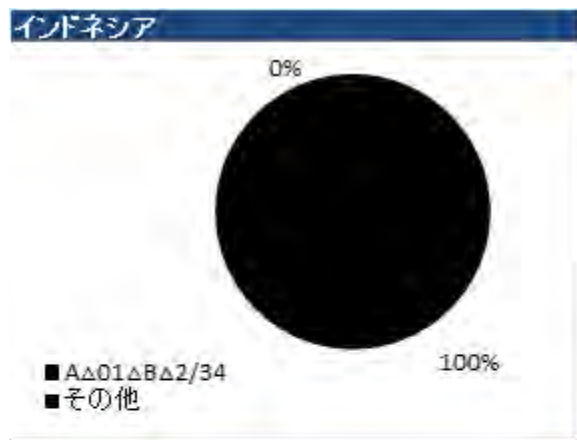


フィリピン：特許

検索結果にIPCが表示されず付与個数不明

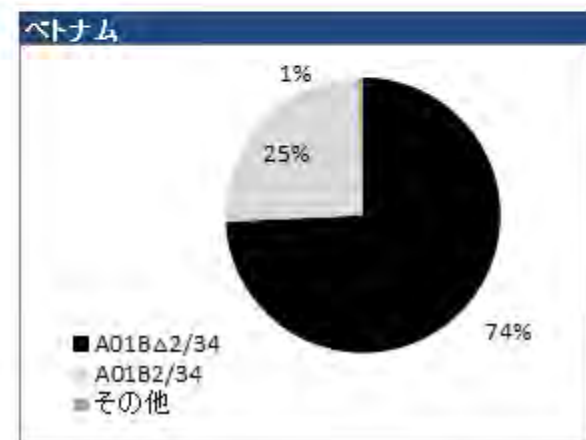
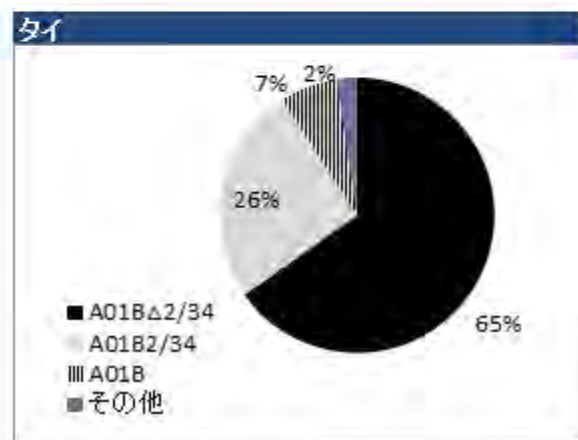
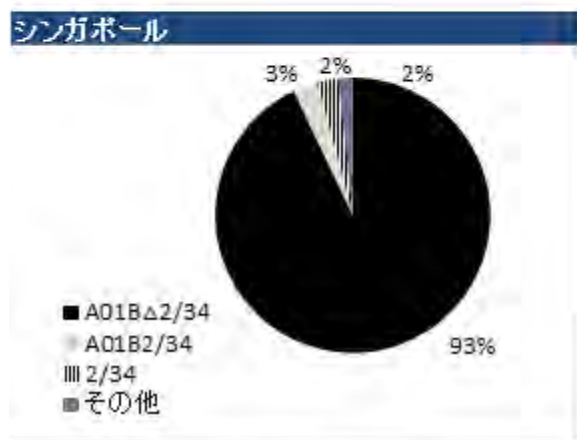


検索時に入力すべきIPCの表記形式は？



フィリピン

検索結果にIPCが表示されず表記揺れ不明



表記が統一されたID。IPCが表示されないPH。複数の形式をOR検索すべきTH・VN。IPC検索が動作しないMY。

② 特許分類検索

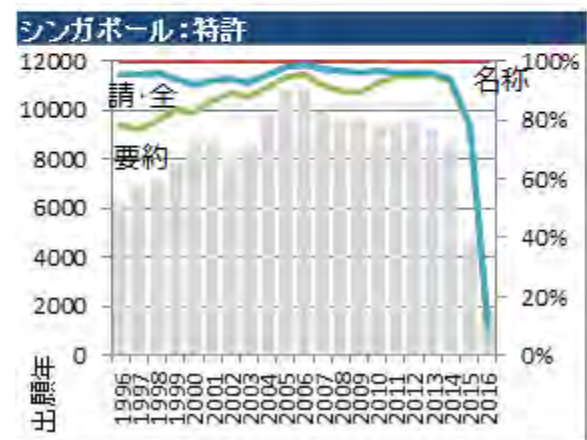
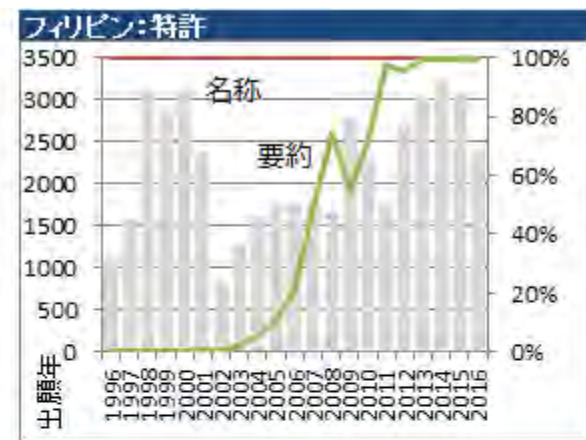
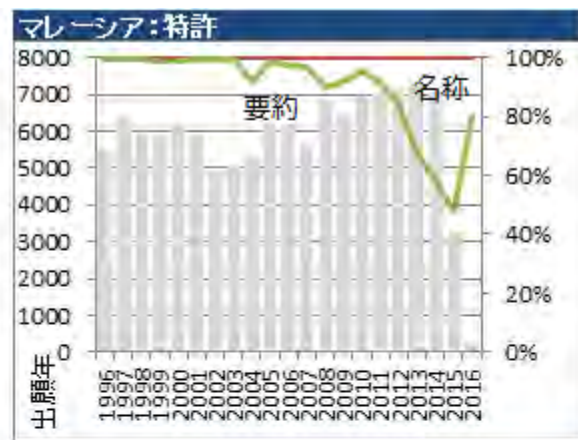
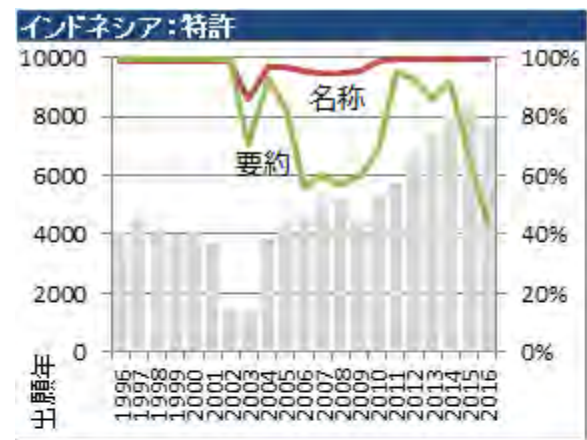
- ・ IPCによる案件絞り込みは可能か、どの程度有効か？
- ・ 検索結果にIPCが表示されず、付与率・付与個数ともに不明なPH。
- ・ IPCが付与されない案件が目立つID・MY・SG。
- ・ ほぼ全件にIPCが付与されているが、大多数の案件には1個しか付与されていないTH。
 - 2個のIPCを使用してAND検索すると大量の検索もれが発生
- ・ VNは付与率・付与個数ともに高く、IPCによる案件絞り込みが有効。

キーワード検索可能なフィールドを一覧にまとめました。

	インドネシア	マレーシア	フィリピン	シンガポール	タイ	ベトナム	
						IPLib	DigiPat
発明の名称	○	○	○	○	○	○	○
要約	○	○	○	○	○	○	○
請求項				○	○		○
詳細な説明				○			○

検索する機能が用意されていてもコンテンツが収録されていないと意味がありません。

名称・要約・請求項・詳細な説明の収録状況です。



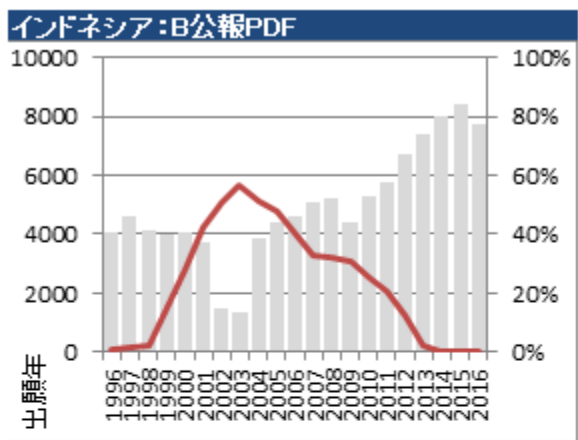
③ キーワード検索：絞り込みと補完

- ・ キーワード検索は可能か？
- ・ キーワード検索できる書誌要素は？
- ・ キーワード検索は、どの程度有効か？

- ・ **名称・要約・請求項・詳細な説明の4要素が十分に収録されているのはSGとVN(DigiPat)だけ。**

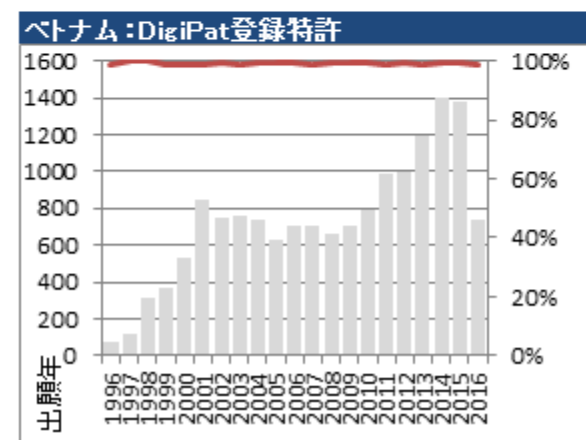
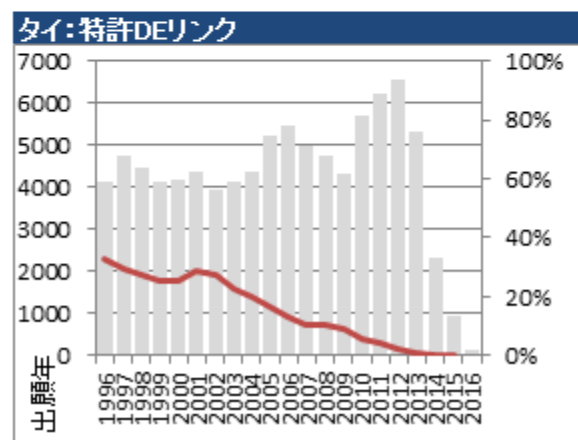
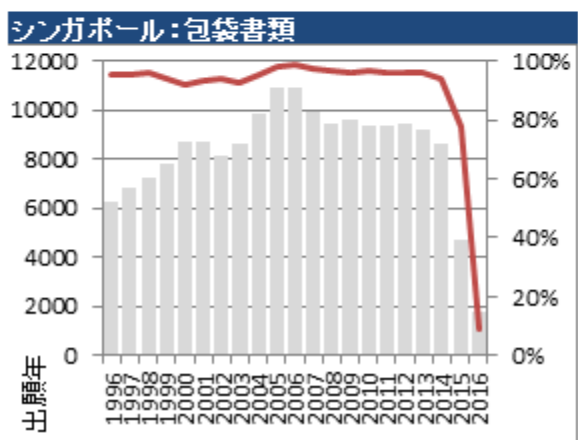
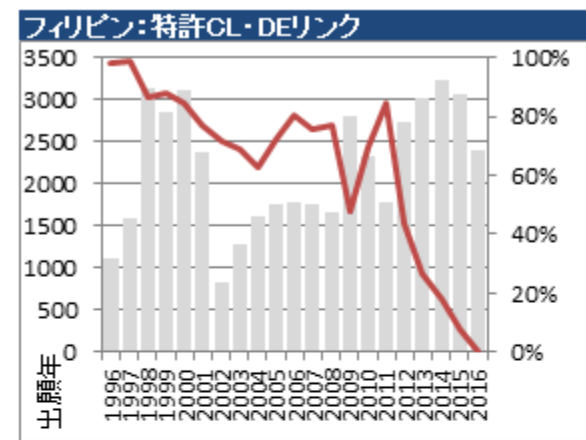
- ・ **その他の国では特許分類で絞り込んだ集合の更なる絞り込みや、KW検索による補完に大きな期待はできそうにない。**
- ・ **特にIPC収録が不明なPHの要約収録率の低さは大問題。**

テキスト表示に限定せず公報PDFファイルも収録ありと扱っています。



マレーシア: 特許

請求項・詳細な説明の表示なし
公報PDFもアクセスできない



④ 査読

- ・ 権利範囲を特定できる情報が収録されているか？
- ・ IDではシステムのリニューアルにより権利期間内の公報PDFの収録が改善したが、まだまだ収録率が低すぎる。
- ・ MYではクレジットカード番号を登録することで、公報PDFファイルを有償ダウンロードできるようであるが詳細な方法不明。
- ・ PHでは近年の案件の収録率が低く、権利範囲を十分に特定できない。
- ・ SGでは包袋文書にアクセスでき、たとえ電子テキストでなくても英語のメリットを活かして権利範囲の特定が可能。
- ・ THはFopiserに収録された請求項電子テキストを機械翻訳する方法を推奨。
- ・ VN(DigiPat)は全件について請求項・詳細な説明が電子テキスト収録されており、機械翻訳により権利範囲を特定可能。

おわりに

侵害防止調査は至難の業

ここまで紹介したようにASEAN諸国については

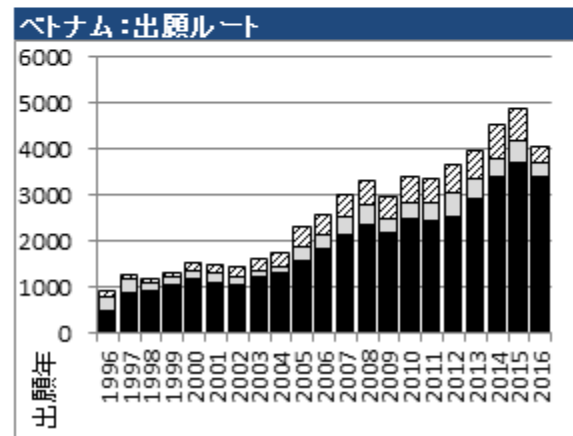
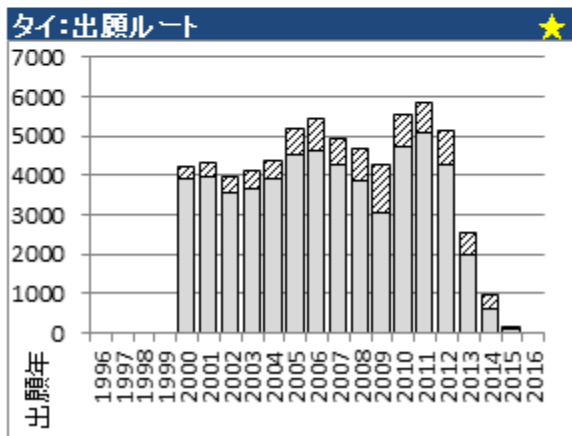
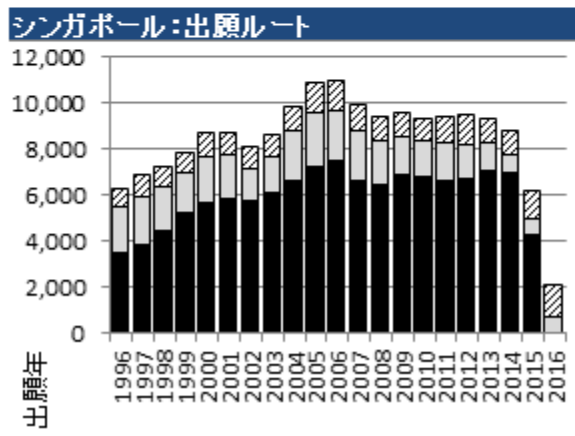
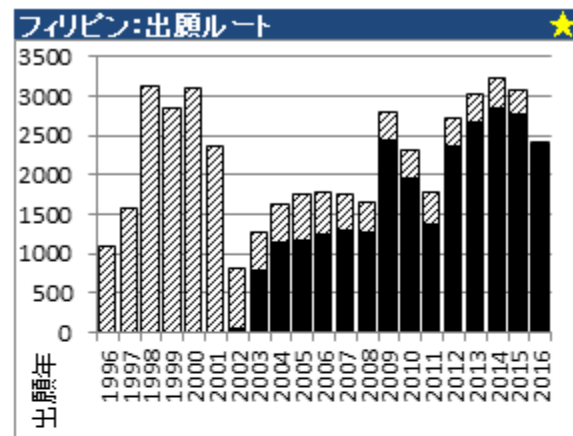
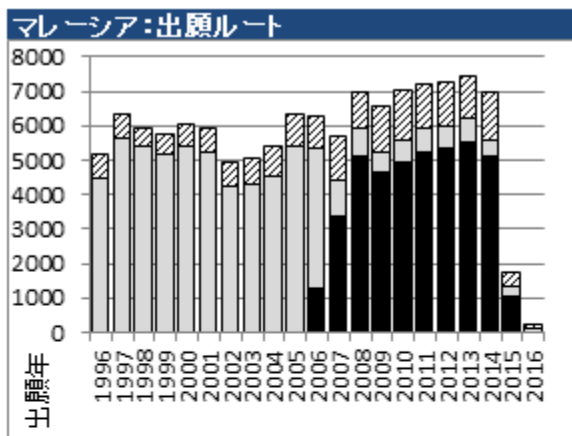
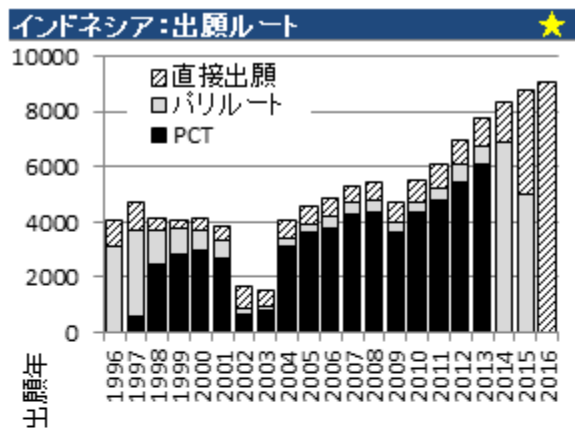
- ・ DOCDBの収録率が低く、DOCDBだけを情報源とする商用DBでは収録が不十分
- ・ 各国の検索サイトも機能・性能が不十分、さらに要素収録も今ひとつ

の状態であり、正確性・網羅性の高い侵害防止調査を実施することは至難の業。

侵害リスクを0にすることを目標にするだけでなく、できる限り侵害リスクを減らすためには・・・

侵害リスクを減らすには

下図は各国特許を「PCT国内移行」・「パリルート」・「それ以外」の3種に分類したものの。8割以上が「外国生まれ」。PCT特許についての侵害防止調査がASEAN各国での侵害リスク低減に有効です。



ご清聴ありがとうございました